

Số: 143/2013/TTLT-BTC-BGDDT

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2013

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 15/2010/TTLT-BTC-BGDDT ngày 29/ 01/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học giai đoạn 2010-2015

Căn cứ Hiệp định tài trợ số 4608-VN được ký kết ngày 21 tháng 8 năm 2009 giữa Việt Nam và Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA) thuộc Ngân hàng thế giới (WB);

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ ;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19/03/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Bộ trưởng Bộ Tài chính; Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư liên tịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 15/2010/TTLT-BTC-BGDDT ngày 29 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học giai đoạn 2010-2015.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 15/2010/TTLT-BTC-BGDDT ngày 29 /01/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học giai đoạn 2010-2015:

1. Điểm d khoản 1 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“d) Vốn đối ứng từ ngân sách nhà nước là 27,9 triệu USD, bao gồm:

- Vốn đối ứng từ ngân sách Trung ương là 12,1 triệu USD để thực hiện các hoạt động quản lý Chương trình, chi mua sách giáo khoa bổ sung cho học sinh nghèo; chi mua trang thiết bị cho công trình xây lắp; chi mua máy tính và thiết bị chuyên dụng cho trung tâm nguồn thông tin của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

- Vốn đối ứng từ ngân sách các địa phương tham gia Chương trình là 15,8 triệu USD, bao gồm các nội dung chi sau: (i) chi lương tăng thêm cho giáo viên khi thực hiện dạy học cả ngày; (ii) chi hoạt động của Ban quản lý chương trình cấp huyện; (iii) chi phụ cấp quản lý dự án ODA cho cán bộ thực thi/thực hiện Chương trình cấp trường theo quy định tại Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư này (nếu có) và (iv) thanh toán các khoản chi phí khác trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình được duyệt (ngoại trừ chi phí xây dựng được thanh toán từ nguồn vốn ODA và chi phí thiết bị được thanh toán từ nguồn vốn đối ứng của Ngân sách Trung ương).”

2. Khoản 2 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Nguồn vốn của Chương trình SEQAP được quản lý theo 2 hình thức:

a) Chuyển vào ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình tại các tỉnh tham gia (quản lý theo hình thức tài trợ chương trình). Nguồn vốn dành cho Chương trình là 163 triệu USD, bao gồm:

(i) Vốn đầu tư xây dựng cơ bản: 51,4 triệu USD, trong đó:

- Vốn ngoài nước: 46,9 triệu USD, nội dung chi: chi cho xây lắp (chi cho xây dựng các công trình)

- Vốn trong nước (vốn đối ứng ngân sách địa phương): 4,5 triệu USD, nội dung chi gồm: chi các khoản chi phí khác trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình được duyệt trừ chi phí xây dựng (do được tài trợ bằng nguồn vốn ODA) và chi phí thiết bị (sử dụng vốn đối ứng ngân sách Trung ương)

(ii) Vốn hành chính sự nghiệp: 111,6 triệu USD, trong đó:

- Vốn ngoài nước: 90,6 triệu USD, nội dung chi gồm: chi đào tạo và hội thảo, chi Quỹ giáo dục nhà trường, chi Quỹ phúc lợi học sinh, chi cho xây dựng năng lực giáo viên dạy học cả ngày.

- Vốn trong nước: 21 triệu USD, trong đó:

+ Vốn đối ứng ngân sách trung ương: 9,7 triệu USD, nội dung chi gồm: chi mua sách giáo khoa bổ sung cho học sinh nghèo; chi mua trang thiết bị cho công trình xây lắp; chi mua máy tính và thiết bị chuyên dụng cho trung tâm nguồn thông tin của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

+ Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 11,3 triệu USD, nội dung chi gồm: chi lương tăng thêm cho giáo viên do dạy học cả ngày, chi hoạt động của Ban quản lý chương trình cấp huyện, chi phụ cấp quản lý dự án ODA cho cán bộ thực thi/thực hiện Chương trình cấp trường”.

b) Quản lý theo hình thức dự án ODA nguồn vốn hành chính sự nghiệp: 23 triệu USD, trong đó:

- Vốn ngoài nước: 20,5 triệu USD

- Vốn trong nước (vốn đối ứng ngân sách trung ương): 2,5 triệu USD”.

3. Khoản 3 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Các tỉnh tham gia Chương trình SEQAP có trách nhiệm bố trí vốn đối ứng để chi (i) các khoản chi phí khác trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình được duyệt ngoài chi phí xây dựng được thanh toán bằng nguồn vốn ODA và chi phí thiết bị được thanh toán từ nguồn vốn đối ứng của Ngân sách Trung ương; (ii) chi 50% lương tăng thêm cho giáo viên khi thực hiện dạy học cả ngày; (iii) các chi phí hoạt động của Ban quản lý chương trình cấp huyện và (iv) chi phụ cấp kiêm nhiệm thực hiện Chương trình cho cán bộ cấp trường. Kinh phí hoạt động của Ban quản lý chương trình cấp huyện và phụ cấp quản lý dự án ODA cho cán bộ thực thi/thực hiện Chương trình ở cấp trường được lấy từ kinh phí hành chính sự nghiệp của Ủy ban nhân dân huyện”.

4. Khoản 1 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Hạng mục 1: Cải thiện cơ sở hạ tầng, trang thiết bị trường học, bao gồm: Chi xây dựng công trình; trang thiết bị trường học và các chi phí khác trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình được duyệt”.

5. Khoản 1, Điều 6 được bổ sung như sau:

“1. Hàng hóa: In sổ tay hướng dẫn hoạt động, tài liệu hướng dẫn giáo viên dạy Toán, Tiếng Việt, Tiếng dân tộc và các tài liệu khác phục vụ xây dựng mô hình dạy